

LỄ THẬT VỀ SỰ CHUỘC LẠI LOÀI NGƯỜI

Bài 10 - Người tin Chúa thực hành trách nhiệm trong năm Hân Hỷ thuộc linh của mình như thế nào ?

Trong ngày ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng núi Si-na-i, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là phán với linh hồn của hết thảy những người nào muốn được cứu chuộc sự sống mình và được thành một dân thánh của Đức Chúa Trời, rằng:

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước của Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Mặc dù chúng ta không được trực tiếp được nghe tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời như Ngài đã phán với dân Y-sơ-ra-ên, nhưng chúng ta biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời, và Kinh-Thánh chép về chúng ta và Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã tỏ cho chúng ta biết rằng, Đức Chúa Jêsus Christ với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là một và như vậy, chúng ta tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ cũng có nghĩa là chúng ta tin đến Danh Đức Giê-Hô-va vậy.

Các Lời được chép trong năm sách mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã truyền cho Môi-se chép xuống đó, sẽ hằng còn cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời đã hoàn thành và như vậy, chúng ta phải tiếp tục thi hành trách nhiệm của linh hồn mình theo như Lời Đức Chúa Trời đã chép về chúng ta, nhưng không theo cách cũ của văn tự, mà theo cách mới của Đức Thánh Linh.

Trong các bài trước mà chúng ta đã học, chúng ta đã biết mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se về luật của năm Hân Hỷ, còn được gọi là **năm giải phóng**, liên quan đến các tạo vật được Lời Đức Chúa Trời gọi là loài người, trong đó có ma quỷ, được tạo nên bằng Lời của Đức Chúa Trời.

Để có thể làm trọn phần trách nhiệm của linh hồn mình theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì chúng ta phải nhận biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban giá cứu chuộc sự sống cho hết thảy loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và chúng ta cũng được Lời Đức Chúa Trời tỏ cho biết rằng, chúng ta phải đánh trận với quyền lực của ma quỷ, là kẻ **chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình**.

Ê-sai 14:16-20: **Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thảy vua các nước đều ngủ nơi lãng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thầy chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.**

Giá cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân của Ngài, nhưng quyền lực của ma quỷ là kẻ chống nghịch Đức Chúa Trời, sẽ chẳng hề buông tha những người đã bị chúng cầm buộc, vì thế cho nên mọi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình, là phải trở dậy làm theo Lời Chúa đã chép về mình theo Lễ thật, và đừng để cho những lời phỉnh gạt của những kẻ mang danh là người giảng tin lành mà không có tin lành thật trong các lời mà bọn người đó rao giảng, mà cho rằng, *khi người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ rồi, thì sẽ không còn có sự rửa sả nào ở trên cuộc đời của người đó và không có một quyền lực nào có thể làm hại người đó được!*

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về điều này.

Ma-thi-ơ 10:16-39: **Kìa, Ta sai các người đi khác nào như chiên vào giữa bầy muông sói. Vậy, hãy khôn khéo như rắn, đơn sơ như chim bồ câu. Hãy coi chừng người ta; vì họ sẽ nộp các người trước tòa án, đánh đòn các người trong nhà hội; lại vì cơ Ta mà các người sẽ bị giải đến trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ và các dân ngoại. Song khi họ sẽ đem nộp các người, thì chớ lo về cách nói làm sao, hoặc nói lời gì; vì những lời đáng nói sẽ chỉ cho các người chính trong giờ đó. Ấy chẳng phải tự các người nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha các người sẽ từ trong lòng các người nói ra. Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho bị giết, con cái sẽ dấy lên nghịch cùng cha mẹ mà làm cho người phải chết đi. Các người lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì Danh Ta; song ai bền lòng cho đến cuối**

cùng, thì sẽ được cứu chuộc. Khi nào người ta bắt bớ các người trong thành này, thì hãy trốn qua thành kia; vì Ta nói thật, các người đi chưa khắp các thành dân Y-sơ-ra-ên thì Con người đã đến rồi. Môn đồ không hơn thầy, tôi tớ không hơn chủ. Môn đồ được như thầy, tôi tớ được như chủ, thì cũng đủ rồi. Nếu người ta đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, phương chi là người nhà! Vậy, các người đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau sẽ chẳng biết. Cho nên Lời Ta phán cùng các người trong nơi tối tăm, hãy nói ra nơi sáng láng; và Lời các người nghe kẻ lỗ tai, hãy giảng ra trên mái nhà. Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng thà sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục. Hai con chim sẻ há chẳng từng bị bán một đồng tiền sao? Và ví không theo ý muốn Cha các người, thì chẳng hề một con nào rơi xuống đất. Tóc trên đầu các người cũng đã đếm hết rồi. Vậy, đừng sợ chi hết, vì các người quý trọng hơn nhiều con chim sẻ. Bởi đó, ai xứng Ta ra trước mặt thiên hạ, thì Ta cũng sẽ xứng họ trước mặt Cha Ta ở trên trời; còn ai chối Ta trước mặt thiên hạ, thì Ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha Ta ở trên trời. Chớ tưởng rằng Ta đến để đem sự bình an cho thế gian; Ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình. Ai yêu cha mẹ hơn Ta thì không đáng cho Ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn Ta thì cũng không đáng cho Ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo Ta, thì cũng chẳng đáng cho Ta. Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cơ Ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được

Ma-thi-ơ 13:19-23: Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hạt ra một trăm, hạt khác sáu chục, hạt khác ba chục.

Lu-ca 11:21-26: Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì cửa cải nó vững vàng. Nhưng có người khác mạnh hơn đến thắng được, thì cướp lấy khí giới người kia đã nhờ cậy, và phân phát sạch cửa cải. Phàm ai không theo Ta, thì nghịch cùng Ta, ai không thấu hiệp với Ta, thì tan lạc. Khi tà ma đã ra khỏi một người, thì đi đông dài các nơi khô khan để kiếm chỗ nghỉ. Kiếm không được, thì nó nói rằng: Ta sẽ trở về nhà ta là nơi ta mới ra khỏi. Nó trở về, thấy nhà quét sạch và dọn dẹp tử tế, bèn đi rủ bảy quỷ khác dữ hơn mình vào nhà mà ở; vậy số phận người này lại khốn khổ hơn phen trước.

Chúng ta đã biết các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về trách nhiệm của mọi người nào sẽ tin đến Danh Ngài, để được nhận sự sống lại và được sự sống đời đời cho linh hồn mình, thì phải nói theo Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã rao giảng và làm theo như Ngài đã làm, vì Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời vốn có trong Lời Đức Chúa Trời là quyền phép mà luật pháp văn tự đã chép trong Kinh-Thánh làm chứng cho, nhưng tự người ta không thể hiểu được những sự giấu bên trong các Lời đã được chép thành văn tự, cho đến khi nào linh hồn của người đó được phục hồi sự sống mình, tức là được sự sống lại và được làm con của Đức Chúa Trời, với điều kiện là người đó phải nói như Đức Chúa Jêsus Christ đã nói và làm theo như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm.

Đức Chúa Jêsus Christ cũng không đến thế gian này để bắt và nhốt ma quỷ vào trong hoả ngục, vì thì giờ đó chưa đến theo kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời. Vì cho đến ngày nay, ma quỷ còn là công cụ của Đức Chúa Trời dùng để thử thách loài người và cai trị những sự thuộc về sự tối tăm ở trên đất này. Chính A-đam đã “bán” trái đất cùng muôn vật trên đất này, là những tạo vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này và giao cho A-đam (loài người) quản trị, vì thế cho nên khi A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì A-đam (và Ê-va) phải chết, còn muôn vật trên đất này, cũng như dòng dõi ra từ A-đam phải làm tôi mọi cho ma quỷ. Vì hết thầy loài ra từ A-đam đã vì tội lỗi của A-đam, là người đã “bán” sản nghiệp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao cho mình và vì cơ đó mà loài người phải đánh trận để chuộc lại sản nghiệp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải có và phải quản trị từ lúc ban đầu, chứ không phải là Đức Chúa Trời làm công việc này.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự yêu thương, nên Ngài đã ban ân điển cho loài người, để nhờ ân điển của Đức Chúa Trời mà loài người có sức lực để làm theo các mạng lệnh của Ngài. Ngay cả khi Giê-Hô-Va

Đức Chúa Trời ban luật của năm Hân Hỷ cho dân Y-sơ-ra-ên, thì chính dân Y-sơ-ra-ên phải nhận biết trách nhiệm của mình, nếu họ muốn chuộc lại sản nghiệp mình từ tay của chủ đã “mua” mình, nghĩa là dân Y-sơ-ra-ên phải nhận biết luật của năm Hân Hỷ và phải làm theo luật của năm Hân Hỷ này trong sự hiểu biết và có trách nhiệm, thì mới chuộc được sản nghiệp mình, vì nếu người ta không nhận biết luật pháp và không tuân theo các điều đã chép trong sách luật, thì sản nghiệp của người đó và chính người đó cũng không được chuộc lại, bởi chủ “mua” sản nghiệp đó là ma quỷ, là kẻ không chịu buông tha những người đã bị chúng cầm buộc về nhà mình, mà Đức Giê-hô-va đã cảnh cáo tuyển dân của Ngài về điều này.

Lê-vi ký 25:29-30: Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép chuộc lại cho đến giáp một năm sau khi bán; phép chuộc lại của người chỉ trong một năm trọn vậy. Còn nếu không chuộc lại trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi mãi; đến năm hân hỷ nhà đó không ra khỏi tay họ.

Chính vì giá trị quan trọng của luật pháp liên quan đến sự thực hành luật pháp trong sự hiểu biết của người tin Chúa, nên Đức Thánh Linh đã qua sứ đồ Phao-lô mà truyền dạy cho chúng ta biết điều chúng ta phải làm.

Ê-phê-sô 6:10-20: Và lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rỗi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền chí trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ. Cũng hãy vì tôi mà cầu nguyện, để khi tôi mở miệng ra, Chúa ban cho tôi tự do mọi bề, bày tỏ lẽ mầu nhiệm của đạo Tin Lành, mà tôi vì đạo ấy làm sứ giả ở trong vòng xiềng xích, hầu cho tôi nói cách dạn dĩ như tôi phải nói.

Mưu kế của ma quỷ là sự lừa dối, hành động qua những người vì thiếu sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà trở thành tội đồ cho ma quỷ, tức là những người tham muốn danh vọng và quyền lợi nhơ bẩn, không chịu tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, nhưng tự ý nhảy vào chiếm chức vị của Môi-se, rao giảng sai lệch Lời của Đức Chúa Trời, khiến cho nhiều người tin có Chúa, nhưng vì không có sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, cũng không có lòng tin quyết vào Lời Đức Chúa Trời mà nghe theo những kẻ đó mà vẫn bị cầm buộc trong tội lỗi, không thể biết được Lễ thật.

Bây giờ chúng ta bước vào sự thực hành trách nhiệm của mình làm theo luật của năm Hân Hỷ theo Lễ thật.

Lê-vi ký 15:14-17: Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

Chữ bán - sell^{H4376} ought chép trong câu 14 trên, đó là chữ **מָכַר** - makar, số 4376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bán (buôn bán), đã bán, đã từ bỏ, chôi bỏ, chịu để cho điều gì đó chi phối mình, đầu hàng, bị phó cho sự chết;*

Chữ mua - buyest^{H7069} ought chép trong câu 14 trên, đó là chữ **קָנָה** - qanah, số 7969 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mua (buôn bán), gây ra, tạo ra, gây kích thích, chiếm hữu lấy, nghề dốt gái, thu được bằng sức lực hoặc bằng mưu kế chứ không phải được thừa kế, khiêu khích, trêu chọc, kích động ghen tuông,*

Chữ với (nguyên văn chép là *từ tay của kẻ lân cận*) - hand^{H3027} chép trong câu 14 trên, đó là chữ **יָד** - yad, số 3027 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *liên quan đến tiền bạc, bởi phương tiện, bởi sự tự ham muốn, bởi quyền thế ép buộc, bởi món nợ, bởi quyền chi phối, bởi sự cầm buộc, bởi công việc, bởi ý muốn của xác thịt mình, bởi bệnh tật, bởi lời hứa, bởi giao kèo, bởi luật định, bởi bổn tánh, bởi sự kiêu ngạo, bởi nghề nghiệp, bởi sự hầu việc, bởi mối quan hệ, bởi bị bắt buộc, bởi hoàn cảnh, bởi sự sợ hãi, bởi sự thiếu hiểu biết, bị lừa*

đối, bị cám dỗ;

Chữ **lận - oppress**^{H3238} chép trong câu 14 trên, đó là chữ **לָרַץ** - **yanah**, số 3238 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con thịnh nộ, con giận dữ, sự hung tợn, sự hung bạo, tính kịch liệt, tính quá khích, sự quá đáng, sự đàn áp, sự cấm đoán, sự ngược đãi, sự hành hạ, sự bắt buộc, sự bạo lực, sự áp bức, công kích, kêu căng, tự đắc;*

Tại điểm này, chúng ta phải nhận biết Lẽ thật, đó là linh hồn loài người mới chính là chủ nhân, còn thân thể xác thịt của người ta được Lời Chúa gọi là **nhà tạm** của linh hồn. Vì thân thể xác thịt của loài người thuộc về bụi đất, không nhận biết Đức Chúa Trời và xác thịt đó không thể phục luật pháp của Đức Chúa Trời và không thể phục được, như Lời Chúa đã chép:

2 Cô-rinh-tô 5:1-10: **Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đáng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta. Vả, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể này thì cách xa Chúa vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lìa bỏ thân thể này đặng ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dẫu ở trong thân thể này, dẫu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt.**

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì linh hồn A-đam bị mất quyền quản trị đất, mà trong muôn vật trên đất này có thân thể xác thịt bằng bụi đất của A-đam. Thân thể xác thịt của loài người hết thấy đều bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ, nên ngay từ khi nằm trong bụng mẹ người ta đã bị sự rửa sả của tổ phụ trái ba, bốn đời trước truyền lại (tùy theo tội lỗi của tổ phụ mỗi người), nên đã có sự tranh chiến, đã có sự bội nghịch, không phải bởi linh hồn của người đó, mà bởi quyền lực của tội lỗi, mà khi nói đến tội lỗi là nói đến ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, vì thế cho nên qua các hành vi của xác thịt mà chúng ta nhận biết quyền lực của tội lỗi từ tổ phụ người ấy truyền lại (xem trái thì biết cây).

Ê-sai 48:4-12: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì Ta biết người cứng cổ, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên Ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻ người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phôi đi? Từ nay về sau, Ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bấy giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kẻ người nói rằng: Nay, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì Ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì Danh mình mà tạm nhịn cơn giận của Ta; vì sự vinh hiển mình mà nhịn nhục đối với người, đặng không hủy diệt người. Nay, Ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; Ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Ấy là vì Ta, vì một mình Ta, mà Ta sẽ làm điều đó; vì Ta há để nhục Danh Ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho thần nào khác. Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên Ta đã gọi, hãy nghe Lời Ta: Ta là Đấng đó; Ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng.**

Rô-ma 7:12-25>8:1-17: **Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời**

làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi. Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thân linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự; kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Sứ đồ Phao-lô là người biết luật pháp của Môi-se, nhưng vì không biết Lẽ thật nên ông đã chống lại Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, cho đến khi ông được Đức Thánh Linh giải cứu khỏi quyền lực của ma quỷ và mở con mắt của linh hồn ông, cho được biết Đấng Christ, bấy giờ Đức Thánh Linh đã dùng ông là một đồ dùng cho Ngài, đó là sứ đồ Phao-lô (Sau-lô) sẽ làm chứng về quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời đã giải cứu linh hồn ông, như sứ đồ Phao-lô đã làm chứng rằng: **Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.** (Rô-ma 7:24-25).

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, đó là linh hồn của mỗi người phải trở dậy đánh trận với thân thể xác thịt mình, bắt phải phục luật pháp của Đức Chúa Trời, là luật pháp đã chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, vì luật pháp đó cho người ta biết tội lỗi, cùng cho người ta biết hậu quả của tội lỗi. Luật pháp cũng chỉ cho người ta biết kết quả của việc khi người ta vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời và giữ sự giao ước của Ngài, đó là làm cho chết công việc của xác thịt. Khi nói đến công việc của xác thịt là nói về công việc của ma quỷ cầm buộc thân thể xác thịt của người ta làm theo ý muốn của ma quỷ, là những sự nghịch lại luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Tại đây mọi người tin Chúa phải hiểu sự cai trị của Đức Chúa Trời trên muôn vật, vì Đức Chúa Trời là Quan án công bình, Ngài sẽ chiếu theo các điều luật đã được chép thành luật pháp văn tự mà sửa phạt những kẻ vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, cũng như thời hạn cầm buộc thân thể xác thịt của người phạm tội và cái giá mà thân thể xác thịt của người vi phạm luật pháp phải trả theo luật định.

Ma quỷ luôn cám dỗ và lừa dối người ta vào những sự vi phạm luật pháp để qua sự trừng phạt của luật pháp mà gia thêm thời gian cầm buộc thân thể xác thịt của người vi phạm luật pháp trong quyền lực của chúng.

Nhiều người thắc mắc rằng, tại sao Đức Chúa Trời lại cho phép ma quỷ làm công việc đó đối với loài

người, là tạo vật do Ngài đã tạo nên trên đất này?

Câu trả lời đó là Lời của Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Kinh-Thánh.

Ê-sai 50:1: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Chớ nào tờ để mà Ta đã để mẹ các người ra ở đâu? Ai là người chủ nợ mà Ta đã bán các người cho? Nay, các người bị bán, là tại tội lỗi mình; mẹ các người bị bỏ, là tại sự bội nghịch các người.

Trong thực tế, Đức Chúa Trời không bán sản nghiệp của Ngài, nhưng luật pháp của Đức Chúa Trời đã ấn định mọi sự liên quan đến sự sống của loài người, cùng liên quan đến kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, nên ngay từ lúc ban đầu, Ngài đã cảnh cáo A-đam về hậu quả của việc nếu loài người không tuân theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, nhưng A-đam đã chọn điều xác thịt mình muốn, nên A-đam phải trả giá cho điều người đã chọn. Cũng vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo Ca-in về điều người đã để cho ma quỷ (kẻ phạm tội từ lúc ban đầu) cám dỗ người, nhưng Ca-in đã không nghe theo Lời Đức Chúa Trời, nên người đã phạm tội giết em mình, là A-bên.

Ma quỷ là kẻ đã bị đuổi ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời và chúng được Đức Chúa Trời cho phép sống trong chốn không trung, nghĩa là trong không gian bao quanh trái đất này. Chúng được tự do làm mọi thứ chúng muốn trong chốn không trung và trước khi loài người được tạo nên trên đất này, Đức Chúa Trời đã không đặt ra một mạng lệnh nào để cấm ma quỷ không được lừa dối loài người, vì thế cho nên điều ma quỷ đã làm đối với A-đam đó đã không thể khiến ma quỷ bị quăng xuống hỏa ngục, nhưng vì ma quỷ đã phạm tội nói dối, khi nó nói với Ê-va rằng: **“Hai người chẳng chết đâu;”** (Sáng thế ký 3:4). Vì cố tội nói dối, xuyên tạc Lời của Đức Chúa Trời mà quỷ Sa-tan đã bị Đức Chúa Trời phán xét: **“Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rủa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người.”** (Sáng thế ký 3:14-15).

Như vậy, chính tội lỗi của linh hồn loài người (A-đam trước nhất) đã bán muôn vật trên đất này cho ma quỷ, cho đến khi nào muôn vật trên đất này được chuộc lại theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã phán: **Khốn nạn cho thế gian vì sự gây nên phạm tội! Vì sự gây nên phạm tội phải có; song khốn nạn thay cho ai là kẻ gây nên phạm tội!** (Ma-thi-ơ 18:7).

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã luật pháp của Ngài cho loài người (qua Môi-se) và tác dụng của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người là rất rõ ràng, đó là chỉ ra cho loài người biết tội lỗi, nghĩa là bất kỳ một công việc gì, một thái độ nào, một lời nói nào vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời thì các hành vi đó là tội lỗi và hậu quả của tội lỗi là sự chết.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ linh hồn loài người có thể quản trị thân thể xác thịt mình sống theo luật pháp của Ngài, nên Ngài mới ban luật pháp cho loài người và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong tuyến dân của Ngài, để thông qua các thầy tế lễ do Đức Chúa Trời chỉ định mà Đức Giê-Hô-va tìm được những người nào thật sự kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời. Những người đó sẽ nhờ quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời mà có sức lực làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời và thắng được tội lỗi, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Khi linh hồn người nào được sự sáng của Đức Chúa Trời soi dẫn, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-va nơi người đó sẽ được thắp sáng, khiến linh hồn người đó sẽ tiếp tục nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được phục hồi sự sống mình và có sức lực để quản trị xác thịt mình thắng được tội lỗi. Chỉ khi nào linh hồn quản trị được thân thể xác thịt mình phục luật pháp của Đức Chúa Trời thì linh hồn đó sẽ được làm con trai của Đức Chúa Trời, linh hồn đó sẽ nhận được một tên mới, nghĩa là được uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng cho linh hồn của người đó, như Đức Chúa Jêsus đã phán: **“Vậy, hãy ăn năn đi, bằng chẳng, Ta sẽ đến mau kịp cùng người, lấy thanh gươm ở miệng Ta mà giao chiến cùng chúng nó. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.”** (Khải huyền 2:16-17)

Vì A-đam trước nhất đã bỏ Lời của Đức Chúa Trời, nên người đã không thắng được sự ham muốn của thân thể xác thịt mình, mà phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và vì tội lỗi đó mà linh hồn người phải hư mất đời đời. Cũng một nguyên tắc đó, khi linh hồn người nào đang ở trong bóng của sự chết mà tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng giữ sự giao ước của Đức Chúa Trời, thì linh hồn người đó sẽ

nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn tiếp tục noi theo Lời của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh có chép:

Châm ngôn 8:32-36: Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe Ta; Ai giữ Lời của Ta lấy làm có phước thay. Khá nghe lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe Lời Ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa Ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa Ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được Ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến Ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét Ta, ắt ưa thích sự chết.

Chính sự sáng trong Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va được thấp sáng nơi linh hồn người nào đã tiếp nhận, vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời mà nhận biết trách nhiệm của mình, là phải ăn năn tội lỗi mình, mà sự ăn năn xưng ra các tội lỗi mà người ấy đã phạm ở trước Đức Chúa Trời đó chính là sự thanh toán món nợ vậy.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về sự thanh toán món nợ (sự phạm tội) thông qua sự ăn năn này.

Lê-vi ký 1:1-4: Đức Giê-hô-va từ trong hội mạc gọi Môi-se mà phán rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi người nào trong vòng các người dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng súc vật, hoặc bò, hoặc chiên. Nếu lễ vật của người là của lễ thiêu bằng bò, thì phải dùng con đực không tì vết, dâng lên tại cửa hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va, để được Ngài đẹp lòng nhậm lấy. Người sẽ nhận tay mình trên đầu con sinh, nó sẽ được nhậm thế cho, hầu chuộc tội cho người.

Bò là bóng về Lễ thật, còn Chiên là bóng về luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh. Tay của người dâng của tế lễ là bóng về môi miệng của người ta. Sự đặt tay trên đầu con sinh tế chịu chết thay cho kẻ phạm tội đó là bóng về sự xưng ra các tội lỗi của người ấy, mà đầu của người đó là bóng về tư tưởng, lòng dạ của xác thịt người đó đã phạm tội, dẫn đến việc người ấy sử dụng các chi thể của thân thể mình hành động vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Khi tay của người ấy đặt trên đầu con sinh tế và môi miệng người đó xưng các tội lỗi mà mình đã phạm đó công khai trước mặt Đức Giê-hô-va, thì con sinh tế phải chịu chết thay cho người đó sẽ gánh tội lỗi thay cho người đó, bấy giờ, khi con sinh tế đó đã bị giết, đổ huyết ra thì người dâng con sinh tế đó sẽ được tha. Đó là hình bóng về việc Đức Chúa Jêsus Christ, Chiên Con của Đức Chúa Trời Chí cao đã bị người ta bắt và đóng đinh Ngài trên cây thập tự, mà mào gai mà người ta đã đặt trên đầu của Đức Chúa Jêsus Christ đó là bóng về tội lỗi của hết thảy loài người đã phạm ở trước mặt Đức Chúa Trời đều bắt nguồn từ cái lòng, tức là bộ não nơi đầu của người ta đã cưu mang tội lỗi và từ cái đầu đó mà các chi thể của thân thể người ta hành động vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Gia-cơ 1:14-15: Nhưng mỗi người bị cám dỗ khi mắc tư dục xui giục mình. Đoạn, lòng tư dục cưu mang, sanh ra tội ác; tội ác đã trọn, sanh ra sự chết.

Một số người tin Chúa đã thắc mắc về ý nghĩa của các con sinh tế chịu chết thay cho kẻ phạm tội đó, như bò, chiên, dê, chim bồ câu, chim cu rưng... Vậy chúng ta hãy xem Kinh-Thánh đã chép gì về điều này, vì Đức Giê-hô-va đã tỏ cho Ê-xê-chi-ên là thầy tế lễ và cũng là tiên tri của Đức Giê-hô-va được thấy quang cảnh của ngôi Đức Chúa Trời, để tiên tri Ê-xê-chi-ên chép xuống mà tỏ cho tuyển dân của Ngài trong kỳ sau rốt này được biết ý nghĩa của Lễ thật về những sự đó, vì Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Ê-xê-chi-ên 10:1-22: Ta nhìn xem, này, trên vòng khung giang ra trên đầu các chê-ru-bin có vật gì như là đá bích ngọc, hình trạng như hình cái gai. Ngài bèn phán cùng người mặc vải gai rằng: Hãy vào trong các khoảng bánh xe quay chóng ở dưới chê-ru-bin; khá từ giữa các chê-ru-bin lấy những than lửa đó bỏ đầy cả hay tay người, rồi rải ra trên thành này. Người ấy vào nơi đó trước mặt ta. Khi người vào, thì các chê-ru-bin đứng bên hữu nhà; mây đầy hành lang trong. Sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va bèn dấy lên từ chê-ru-bin, đứng nơi ngạch cửa nhà; nhà đầy mây, và hành lang đầy sự chói sáng của vinh quang Đức Giê-hô-va. Tiếng của những cánh chê-ru-bin vang ra đến hành lang ngoài, giống như tiếng của Đức Chúa Trời Toàn năng, khi Ngài phán. Khi Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh cho người mặc vải gai rằng: Hãy lấy lửa từ giữa khoảng các bánh xe quay chóng, giữa các chê-ru-bin, thì người vào và đứng bên một bánh xe. Rồi một chê-ru-bin từ giữa các chê-ru-bin giơ tay ra đến lửa giữa các chê-ru-bin, và lấy lửa đem đặt vào tay người mặc vải gai; người này tiếp lấy rồi thì ra. Vả, nơi dưới cánh các chê-ru-bin có tỏ ra hình một cái tay người. Ta còn nhìn xem, này, có bốn bánh xe kề bên các chê-ru-bin, bánh xe kề một chê-ru-bin, và một bánh xe khác kề một chê-ru-bin khác; hình trạng những bánh xe ấy giống

như bánh ngọc. Theo như hình trạng các bánh xe ấy, bốn cái có đồng một hình như một bánh xe ở trong bánh xe. Khi chúng nó đi tới, đều đi bốn phía mình, khi đi chẳng xây lại; tùy theo cái đầu hướng về bên nào, thì chúng nó đi theo; khi đi chẳng xây lại. Cả mình các chê-ru-bin, lưng, tay, cánh, bánh xe, khắp chung quanh đều đầy những mắt, tức các bánh xe mà bốn chê-ru-bin ấy có. Bấy giờ ta nghe gọi bánh xe ấy là bánh xe quay chóng. Mỗi chê-ru-bin có bốn mặt: thứ nhất là mặt chê-ru-bin; thứ nhì, mặt người; thứ ba, mặt sư tử; thứ tư, mặt chim ưng. Đoạn, các chê-ru-bin dấy lên: ấy là vật sống mà ta thấy trên bờ sông Kê-ba. Khi các chê-ru-bin đi, thì các bánh xe đi kề chúng nó; khi các chê-ru-bin xoè cánh để dấy lên khỏi đất, thì các bánh xe không quay khỏi bên chúng nó. Khi các chê-ru-bin dừng lại, các bánh xe cũng dừng lại; khi dấy lên, cùng dấy lên; vì thân của vật sống ấy ở trong các bánh xe vậy. Sự vinh hiển Đức Giê-hô-va ra khỏi ngạch cửa nhà, và đứng trên các chê-ru-bin. Các chê-ru-bin xoè cánh dấy lên khỏi đất, mà ra trước mắt ta, và các bánh xe ở kề nó; chúng nó dừng nơi lối vào cửa đông nhà Đức Giê-hô-va, và sự vinh hiển của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên ở trên chúng nó. Ấy đó là vật sống mà ta thấy dưới Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, trên bờ sông Kê-ba, và ta biết nó là chê-ru-bin. Mỗi chê-ru-bin có bốn mặt và bốn cánh; dưới cánh có hình như tay người. Về phần hình trạng của các mặt nó, ấy là những mặt mà ta thấy trên bờ sông Kê-ba, cả hình trạng và chính mình chúng nó; và chúng nó đều đi thẳng tới trước.

Người mặc vải gai, (tức là người khoác áo choàng được dệt bằng vải gai đậu mịn) đó là bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Sáu mươi tám bố vi được dệt bằng vải gai đậu mịn làm thành hành lang của đền tạm đó là bóng về sáu mươi sách trong Kinh-Thánh, mà cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ.

Bốn bánh xe quay chóng đó là biểu tượng về nguyên tắc hành động của Lời Đức Chúa Trời mà các chê-ru-bin cũng là bóng về Lời của Đức Chúa Trời, vì các Lời được phán ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời sẽ được gọi là sứ giả của Đức Chúa Trời được sai đi để làm thành điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn.

Câu 14 trên chép: **Mỗi chê-ru-bin có bốn mặt: thứ nhất là mặt chê-ru-bin; thứ nhì, mặt người; thứ ba, mặt sư tử; thứ tư, mặt chim ưng.**

Như chúng ta đã biết, mỗi chê-ru-bin đó đều là bóng về Lời Đức Chúa Trời, khi được phán ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời đều mang ý nghĩa biểu tượng về Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, mà Con một có nghĩa là con kế tự. Bất cứ Lời nào được phán ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời, đều kế tự Đức Chúa Trời, nghĩa là đại diện Đức Chúa Trời để thi hành điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn.

Chê-ru-bin trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là *thiên sứ, sứ giả được sai đi truyền tin, truyền mạng lệnh*.

Mặt người - face⁶⁴⁴⁰ of man^{H120} trong câu 14 trên bao gồm hai chữ, là chữ **mặt** - face^{H6440} - פָּנִים - paniym, số 6440 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự hiện diện, để tỏ ra các dấu chỉ, tỏ ra các dấu hiệu, để biểu thị thái độ, tỏ ra các yêu cầu của Đức Chúa Trời đối với loài người, tỏ ra những sự thuộc về thời gian hoặc trước, hoặc hiện tại, hoặc tương lai;*

Chữ **người-man**^{H120} chép trong câu 14 trên, đó là chữ אָדָם - 'adam, số 120 ra từ chữ אָדָם - 'adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người; trở nên đỏ, sự đỏ ửng, sự hồng hào khỏe mạnh, để nhuộm đỏ, được tạo nên để tỏ ra màu đỏ, được cọ xát để trở nên đỏ, để bày tỏ huyết;*

Chữ **mặt sư tử** - face⁶⁴⁴⁰ - lion^{H738} chép trong câu 14 trên, đó là chữ אַרְיֵה - 'ariy số 738 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hình bóng về sự mạnh mẽ, gan dạ, can trường, sự giết, sự kéo, để tụ họp lại;*

Chữ **chim ưng** - eagle^{H5404} chép trong câu 14 trên, đó là chữ נְשֹׁרֵת - neshar, số 5404 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chim đại bàng, để xé rách, làm cho tan nát, làm cho đau lòng;*

Hình ảnh bốn con sinh vật là chê-ru-bin, người nam, sư tử, chim đại bàng đều là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, trong bất kỳ không gian nào, thời gian nào, hoàn cảnh thế nào, trong quá khứ, hiện tại hoặc tương lai, thì Lời Đức Chúa Trời vẫn không hề thay đổi, luôn là qua khứ, là hiện tại, là tương lai, là sứ giả, là quyền phép cai trị như Lời Đức Chúa Trời đã chép về Đức Chúa Jê-sus Christ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 23:20-23: **Đây này, Ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, đặt phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi Ta đã dự bị. Trước mặt Người, Người khá giữ mình, phải nghe theo Lời, chớ nên phản nghịch; Người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì Danh Ta ngự trong mình Người. Nhưng nếu**

người chăm chỉ nghe Lời Người, cùng làm theo mọi Lời Ta sẽ phán, Ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người. Vì thiên sứ của Ta sẽ đi trước mặt, đưa người vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi Ta sẽ diệt chúng nó.

Mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se đó là Lời tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ - Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Thiên sứ còn có nghĩa là sứ giả được sai đi, mà các thiên sứ được Đức Giê-hô-va sai đến với dân Y-sơ-ra-ên luôn là chê-ru-bin, để truyền tin hoặc để bảo vệ dân Y-sơ-ra-ên.

Chữ **thiên sứ** - angel^{H4397} chép trong câu 20 trên, đó là chữ מַלְאָכִים - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thiên sứ, sứ giả, tiên tri, người đại diện, đại sứ, người đưa tin;*

Điều quan trọng mà Đức Giê-hô-va đã tiết lộ cho chúng ta trong thời kỳ sau rốt này, đó là trong hàng ngũ các thiên sứ của Đức Chúa Trời, không có thiên sứ nào mang danh của Đức Giê-hô-va, ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, vì Danh Jêsus trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là יְהוֹשֻׁעַ - Y^hoshua, số 3068 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc;*

Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này trong thân thể của loài người và Ngài được gọi là **con người** (The son of man), nghĩa là *con trai của loài người*. Việc Đức Chúa Jêsus Christ mang lấy thân thể của loài người xác thịt mang ý nghĩa chính xác của chữ face⁶⁴⁴⁰ of man^{H120} đã chép trong Ê-xê-chi-ên 10:14, vì thông qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ mà loài người được biết ý muốn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha và qua Đức Chúa Jêsus Christ mà những người thuộc về Ngài được biết Ngài với Đức Giê-hô-va là một.

Giăng 10:30: Ta với Cha là một.

Giăng 14:7: Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài.

Trong xác thịt, Đức Chúa Jêsus ra từ chi phái Giu-đa và Ngài được ví là sư tử của chi phái Giu-đa.

Sáng thế ký 49:9-12: Giu-đa là một sư tử tơ; Hỡi con! Con bắt được mỗi rôi tha về. Nó sụm gối, nằm khác nào sư tử đực, như sư tử cái; há ai dám khiến ngồi lên? Cây phủ việt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, Kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào góc nho, lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xông mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tới mình. Mất người đỏ vì cơ rượu, răng người trắng vì cơ sữa.

A-mốt 3:6-8: Kèn thổi trong thành thì dân sợ há chẳng sợ sao? Sự tai vạ há có xảy ra cho một thành kia nếu mà Đức Giê-hô-va chẳng làm? Cũng vậy, Chúa Giê-hô-va chẳng có làm một việc gì mà Ngài chưa tỏ sự kín nhiệm Ngài ra trước cho tôi tớ Ngài, là các Đấng tiên tri. Khi sư tử gầm thét, thì ai mà chẳng sợ? Khi Chúa Giê-hô-va đã phán dạy, thì ai mà chẳng nói tiên tri?

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho người đàn bà Sa-ma-ri biết Ngài ra từ chi phái Giu-đa, vì người đàn bà đó biết mình thuộc về dòng dõi của Gia-cốp: “Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu chuộc bởi người Giu-đa mà đến.” (Giăng 4:22)

Khải huyền 5:1-6: Rồi tôi thấy trong tay hữu Đấng ngồi trên ngai một quyển sách viết cả trong lẫn ngoài, có đóng bảy cái ấn. Tôi cũng thấy một vị thiên sứ mạnh mẽ cất tiếng lớn kêu rằng: Ai đáng mở quyển sách này và tháo những ấn này? Dầu trên trời, dưới đất, bên dưới đất, không ai có thể mở quyển sách ấy hoặc nhìn xem nó nữa. Vì không có ai đáng mở quyển sách ấy hoặc nhìn xem nó nữa, nên tôi khóc dầm dề. Bấy giờ, một người trong các trưởng lão nói với tôi rằng: Chớ khóc, kìa, sư tử của chi phái Giu-đa, tức là Chôi của vua Đa-vít, đã thắng, thì có thể mở quyển sách ấy và tháo bảy cái ấn ra. Tôi lại thấy chính giữa ngai và bốn con sanh vật, cùng chính giữa các trưởng lão, có một Chiên Con ở đó như đã bị giết; Chiên Con có bảy sừng và bảy mắt, là bảy vì thân của Đức Chúa Trời sai xuống khắp thế gian.

Về mặt **chim ưng** (nguyên văn chép là **chim đại bàng**) là bóng về chức vụ tiên tri của Đức Chúa Jêsus Christ mà người ta đã gọi Ngài là **đấng tiên tri ở Na-xa-rét**.

Ma-thi-ơ 21:1-11: Vừa khi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và đã tới thành Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve rồi, thì Ngài sai hai môn đồ, mà phán rằng: Hãy đi đến làng ở trước mặt các người, tức thì sẽ gặp một con lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra và dắt đến cho Ta. Nếu có ai nói chi với các người, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gửi lừa đi. Và, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của đấng tiên tri rằng: Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Nay, vua người đến cùng người, nhu mì, cưỡi lừa và lừa con, là con của lừa cái mang ách. Hai môn đồ bèn đi, và

làm y theo Lời Đức Chúa Jêsus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cưỡi lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đáng nhân Danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao! Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì cả thành đều xông xao, nói rằng: Người này là ai? Chúng trả lời rằng: Ấy là Đáng tiên tri Jêsus ở thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê.

Chúng ta vừa điếm qua một số ý nghĩa mâu nhiệm về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ khi Ngài thi hành chức vụ làm chứng cho Lẽ thật ở trên đất này và những sự sâu nhiệm đó cũng có nghĩa hết thấy Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh đều mang ý nghĩa như tiên tri Ê-xê-chi-ên đã thấy về bánh xe quay chóng và chê-ru-bin, nghĩa là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ trang bị lại hoặc có thể nói là phục hồi lại mọi sự mà linh hồn của loài người đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được tạo nên trên đất này, và cũng là quyền phép có trong Lời Đức Chúa Trời sẽ giúp cho mọi người tin Chúa nhận được những sự tỏ ra của Đức Chúa Trời liên quan đến giá cứu chuộc của loài người.

Khi người tin Chúa muốn nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời, thì người ấy phải ăn năn xưng ra các tội lỗi mà mình đã phạm, trong đó có những tội lỗi đến từ tổ phụ mình trải ba, bốn đời trước, là những sự mà tự người ta không thể tự biết được, vì những sự đó thuộc về quá khứ trước khi người ấy được sinh ra trong xác thịt.

Vì chúng ta đang thờ phượng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đáng toàn năng, Ngài là Đáng Tự Hữu, Hằng Hữu nên Ngài biết mọi sự thuộc về loài người chúng ta từ lúc ban đầu cho đến sự cuối cùng.

Giê-rê-mi 33:1-9: Trong khi Giê-rê-mi còn bị giam trong hành lang lính canh, thì có Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng người lần thứ hai rằng: Đức Giê-hô-va là Đáng làm nên sự này, Đức Giê-hô-va là Đáng tạo và lập sự này, Danh Ngài là Giê-hô-va, phán như vậy: Hãy kêu cầu Ta, Ta sẽ trả lời cho; Ta sẽ tỏ cho người những việc lớn và khó, là những việc người chưa từng biết. Về nhà cửa của thành này và cung điện của vua Giu-đa, mà người ta đã phá đi để nự lại đồn lũy và gươm dao của giặc, thì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Khi đi đánh cùng người Canh-đê, nhà cửa này sẽ đầy dẫy xác chết của những người mà Ta đã giết trong cơn giận và thịnh nộ của Ta; ấy là vì cơ dân này hung ác mà Ta đã lánh mặt khỏi thành đó. Nay, Ta sẽ ban sức mạnh cho nó, và chữa lành; Ta sẽ chữa lành chúng nó, sẽ tỏ cho chúng nó thấy dư dật sự bình an và lẽ thật. Ta sẽ khiến những phu tù Giu-đa và phu tù Y-sơ-ra-ên trở về; gây dựng lại chúng nó như hồi trước. Ta sẽ làm cho sạch mọi sự gian ác chúng nó đã phạm nghịch cùng Ta; Ta sẽ tha mọi sự gian ác chúng nó đã phạm nghịch cùng Ta, và đã phạm pháp nghịch cùng Ta. Thành này sẽ có danh vui vẻ, ngợi khen, vinh hiển cho Ta ở trước mặt mọi dân thiên hạ; họ sẽ nghe mọi sự lành Ta làm cho chúng nó, thì đều sợ hãi và run rẩy về mọi phước lành cùng mọi sự bình an mà Ta sẽ ban cho chúng nó.

Những việc lớn và khó đối với tiên tri Giê-rê-mi đó là, Giê-rê-mi đã không tự biết tại sao thành Giê-ru-sa-lem là thành có đền thờ của Đức Giê-Hô-va, mà lại bị phá huỷ và dân Y-sơ-ra-ên vốn là tuyển dân của Đức Giê-Hô-va mà lại bị bắt làm phu tù cho dân ngoại và làm thế nào mà Giê-rê-mi có thể cầu thay cho dân Y-sơ-ra-ên và cho thành Giê-ru-sa-lem này?

Cũng một lẽ đó, làm thế nào để người tin Chúa có thể làm sạch hết mọi tội lỗi mình, vì người ta chỉ có thể nhớ những điều mình đã làm, là những sự vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời để ăn năn những tội lỗi đó, nhưng nguồn gốc khiến những sự đó xảy đến trên cuộc đời của người ấy, thì người ấy không biết.

Tiên tri Ê-sai đã sợ hãi khi mắt ông được thấy khải tượng về ngôi của Đức Chúa Trời và ông kêu lên rằng:

Ê-sai 6:1-8: Về năm vua Ô-xia băng, tôi thấy Chúa ngồi trên ngôi cao sang, vạt áo của Ngài đầy dẫy đền thờ. Những sê-ra-phin đứng bên trên Ngài; mỗi sê-ra-phin có sáu cánh, hai cái che mặt, hai cái che chân và hai cái dùng để bay. Các sê-ra-phin cùng nhau kêu lên rằng: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Đức Giê-hô-va vạn quân! Khắp đất đầy dẫy sự vinh hiển Ngài! Nhân tiếng kêu đó, các nền gạch cửa rung động, và đền đầy những khói. Bấy giờ tôi nói: Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân! Bấy giờ một sê-ra-phin bay đến tôi, tay cầm than lửa đỏ mà đã dùng kiếm gắp nơi bàn thờ, để trên miệng ta, mà nói rằng: Nay, cái này đã chạm đến môi ngươi; lỗi ngươi được bỏ rồi, tội ngươi được tha rồi. Đoạn, tôi nghe tiếng Chúa phán rằng: Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho Chúng Ta? Tôi thưa rằng: Có tôi đây; xin hãy sai tôi.

Điều gì đã xảy đến với Ê-sai khi mắt của ông nhìn thấy Khải tượng về ngôi của Đức Chúa Trời?

Phần quan trọng không phải là việc mắt của Ê-sai (lúc này ông chưa được làm tiên tri cho Đức Giê-hô-va) mà là **khi Ê-sai được nhìn thấy ngôi của Đức Chúa Trời** thì ông sợ hãi và lời kêu than của ông chính là sự nhận biết mình là kẻ có tội và đang ở giữa một dân có tội ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Chỉ sau khi Ê-sai tự xét đoán mình là kẻ có tội, thì Đức Chúa Trời quyết định tha thứ tội lỗi của ông và khi Ê-sai được nghe tiếng Đức Giê-hô-va phán: **Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho chúng ta? Ê-sai liền nói: Có tôi đây; xin hãy sai tôi.**

Điều kỳ diệu này là một nguyên tắc không bao giờ thay đổi khi chúng ta được thấy Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh mà nhận biết mình là kẻ có tội và xưng ra các tội lỗi mình, thì ngay lập tức, Thần của Đức Giê-hô-va biết điều đó và Ngài sẽ tha thứ tội lỗi của người đó và Ngài sẵn sàng giao phó công việc cho người ấy làm, vì sự giao phó công việc cho người ấy làm không phải là phần thưởng, mà là sự ban ân điển cho. Vì khi Đức Giê-hô-va ban cho chúng ta làm một công việc gì, thì chính công việc đó sẽ giúp cho linh hồn người ấy được thấy sự sáng thật của Đức Chúa Trời và chính sự sáng thật của Đức Chúa Trời sẽ gìn giữ lòng và trí của người ấy ở trong sự sáng của Ngài và ma quỷ không thể đến gần sự sáng đó để làm hại người ấy.

Sứ đồ Phao-lô cũng vậy, nhờ được Đức Thánh Linh mở con mắt của linh hồn ông mà ông nhận biết Đức Chúa Jê-sus Christ và ông đã kêu lên khi được Chúa ban sự hiểu biết ý nghĩa của luật pháp của Đức Chúa Trời:

Rô-ma 7:14-24: Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này?

Khi sứ đồ Phao-lô nhận biết tự mình không thể thoát ra khỏi sự bế tắc này, thì Đức Thánh Linh đã tỏ cho ông biết rằng, Đức Chúa Trời đã biết trước những sự đó, nên Ngài đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, nghĩa là làm chứng cho loài người biết rằng, vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian nên Ngài đã ban Con một của Ngài, đến thế gian này để làm giá cứu chuộc loài người, nghĩa là Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ trở nên giá cứu chuộc loài người, nghĩa là Lời Đức Chúa Trời chính là giá cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nhưng các thầy tế lễ, các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên đã không không tin vào Lời của Đức Giê-hô-va, vì thế cho nên họ đã hãm ép Nước Đức Chúa Trời, khiến người ta không được hiểu biết về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời. Nên Đức Chúa Jê-sus Christ phải đến và chính Ngài đã dùng sự sống của chính mình để làm chứng cho quyền phép của Lời Đức Chúa Trời thông qua việc Ngài sống trong thân thể xác thịt như loài người, nhưng Ngài không phạm tội, không phải vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban quyền năng siêu nhiên nào ở trong thân thể của Đức Chúa Jê-sus, để Ngài không thể phạm tội như người ta đã tưởng như vậy.

Đức Chúa Jê-sus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài Lẽ thật này, đó là: **“Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các ngươi đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các ngươi. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các ngươi chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các ngươi chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các ngươi cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thể nào: ấy là các ngươi được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thể nào, Ta cũng yêu thương các ngươi thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của**

Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.” (Giăng 15:1-11).

Sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người đó là Ngài đã ban luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho loài người, hầu cho loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, cùng giữ sự giao ước của Ngài, thì chính quyền phép của Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng, trong trí của người ta thông qua quyền phép của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, vì Đức Thánh Linh biết rõ linh hồn nào thật sự kính sợ Ngài và yêu mến luật pháp của Ngài. Chính Đức Thánh Linh sẽ ghi tạc luật pháp của Ngài vào trong lòng, trong trí của những người nào vâng giữ Lời Đức Chúa Trời. Chính Đức Thánh Linh sẽ khiến những người đó hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và sự hiểu biết đó cũng giống như con chiên được ăn thứ cỏ xanh tươi, được uống nước trong lành mà được khoẻ mạnh cả về phần hồn và phần xác của mình vậy.

Sứ đồ Phao-lô đã làm chứng về quyền phép của Đức Thánh Linh qua lời ông cầu nguyện cho những người tin Chúa tại Hội-Thánh ở thành Ê-phê-sô rằng:

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thế nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngôi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Chính Đức Thánh Linh sẽ dắt dẫn những người thuộc về Ngài sống theo Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống và là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, Đức Thánh Linh sẽ tỏ cho những người đó biết những sự người đó cần phải biết trong sự ăn năn để làm sạch mọi tội lỗi mình, vì chính Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với những người Giu-đa đã tin Ngài đến từ Đức Chúa Trời, nhưng những người đó vẫn chưa thật sự được giải phóng khỏi quyền lực của tội lỗi, rằng: **“Nếu các người hằng ở trong Lời của Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.”** (Giăng 8:31-32). Biết Lẽ thật tức là biết Đức Thánh Linh, vì Đức Thánh Linh tức là Lẽ thật (1 Giăng 5:7).

Trở lại với những điều kiện người tin Chúa phải thực hành trong năm Hân Hỷ của mình.

Lê-vi ký 25:23-27: Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về Ta, các người ở cùng Ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán. Nếu người nào không có ai được quyền chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được, thì phải tính từ năm đã bán bởi số trội cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại.

Khi người tin Chúa thực hành sự ăn năn các tội lỗi mình để thanh toán tất cả những tội lỗi mà mình đã phạm, là những sự mà ma quỷ luôn sử dụng những sự đó để cầm buộc người ta, thì chúng ta phải biết rằng, Đức Chúa Trời là quan án công bình, Ngài luôn kiểm soát tất cả những sự liên quan đến tội lỗi của người ta trong sự cai trị của Ngài. Vậy nên khi chúng ta ăn năn xưng ra các tội lỗi mà mình đã phạm, thì chúng ta cũng phải cầu xin Đức Chúa Trời xem xét sự ăn năn của chúng ta và xin Ngài đoán xét mọi quyền lực liên quan đến những tội lỗi mà mình đã phạm, trong đó có những tội lỗi mình biết, nhưng cũng có những tội lỗi mình không biết đến từ đâu, từ bao giờ và thanh toán như thế nào, nghĩa là phải ăn năn như thế nào cho đúng và sự mà chúng ta không thể hiểu nổi, không biết được đó, được Lời Chúa chép là **trở nên nghèo**, nghĩa là **nghèo thiếu sự hiểu biết về luật pháp** của Đức Chúa Trời. Chính vì sự thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà nhiều người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, mà vẫn còn sống trong tội lỗi mà những người đó không biết. Ví dụ như người ta làm những công việc thuộc về sự thờ lạy thần tượng, như làm hàng mã, làm hương (nhang), tạc tượng, nặn tượng, dù chỉ là nặn con heo bằng đất để trẻ con bỏ tiền lẻ vào làm quỹ tiết kiệm chẳng hạn. Nhìn bề ngoài thì người ta không thể ngờ rằng, vật đó đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cấm, nhưng đã được chép trong Kinh-Thánh:

Phục truyền luật lệ ký 4:15-19: **Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rếp; e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng.**

Ma quỷ tiếp tục lừa dối người ta về việc người ta làm ra các tượng liên quan đến sự tích Kinh-Thánh như tượng thiên sứ, tượng thiên sứ với chiên con và sư tử, hoặc các tượng mà người ta gọi là nghệ thuật điêu khắc hoặc đồ gốm, nhìn có vẻ rất tinh xảo, hoặc các vật bằng nhựa, bằng gốm, bằng sứ, bằng thạch cao ..v.v. và người ta mua, bán và trưng bày các vật đó trong nhà mình, hoặc làm ra các sợi dây truyền có hình thập tự giá cùng hình người bị đóng đinh trên đó để đeo vào cổ mình mà người ta lại coi đó là sự tôn kính Chúa! Người ta tự bao biện rằng các vật đó chỉ là tượng trưng chứ không phải để thờ lạy, mà họ không biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời đã nghiêm cấm tất cả các vật mà người ta cố tình tạo ra đó sẽ làm hư hoại linh hồn mình, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước mọi sự mà ma quỷ sẽ làm để lừa dối loài người, nên Ngài đã cảnh cáo tuyền dân của Ngài không được phép vi phạm. Lời của Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời và người ta không thể chối cãi các hành vi cùng những tư tưởng cứng lòng và cố chấp của họ ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Người ta không được phép bẻ cong Lời của Đức Chúa Trời và càng không được phép làm ra các hình tượng đó nữa, bởi Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha là một và chính Ngài đã phán rõ với các môn đồ của Ngài cũng như với hết thảy mọi người nào sẽ tin đến Danh Ngài, để qua Ngài mà được sự cứu chuộc sự sống mình sẽ phải làm theo, đó là: **“Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.”** (Giăng 14:21)

Giăng 15:9-11: **Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va phán gì về việc người ta phạm tội thờ lạy thần tượng hư không.

E-xơ-ra 66:1-4: **Đức Giê-hô-va phán như vậy: Trời là ngai Ta, đất là bệ chân Ta. Các người sẽ xây nhà thế nào cho Ta? Các người sẽ lấy nơi nào làm chỗ nghỉ ngơi cho Ta? Đức Giê-hô-va phán: Mọi sự này đều bởi tay Ta làm ra, và có như vậy. Đây là kẻ mà Ta đoái đến: tức là kẻ nghèo khó, có lòng ăn năn đau đớn, nghe Lời nói của Ta mà run. Làm thịt một con bò, cũng như giết một người; tế bằng một con chiên con, cũng như bẻ cổ một con chó; dâng của lễ chay, cũng như chọc huyết heo; đốt hương cũng như ngợi khen thần tượng. Vì những kẻ ấy đã chọn đường mình, lòng ưa thích những việc gốm ghiếc, thì Ta cũng kén chọn những sự phỉnh dối, lấy những điều họ sợ mà giáng cho. Vì Ta đã gọi mà chẳng ai thưa, Ta đã phán mà họ không nghe, lại làm điều ác trước mắt Ta, chọn điều Ta không vừa ý.**

Ngay khi người ta hành động vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, như làm hương, nhang, bình gốm dùng để thắp nhang, các vật gọi là hàng mã để thờ lạy những người đã chết, nặn tượng, đúc tượng, chế ra các hình tượng tức là hình các vật mà Đức Giê-hô-va đã cấm, thì các công việc đó đã là phạm tội rồi, chứ chưa nói đến việc người ta dâng hương hay là cúi lạy thần tượng mới là phạm tội. Tham gia vào những công việc của những sự đó cũng là sự tòng phạm, dù người ta không biết công việc đó là vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người ấy cũng mang lấy tội lỗi mình, như Lời Chúa có chép.

Lê-vi ký 4:1-19 > 5:1-7: **Khi người nào làm chứng bị bắt thề rồi, và phạm tội vì không tỏ ra điều mình đã thấy hay là đã biết, thì người đó sẽ mang tội mình. Khi ai sẽ đụng đến một vật ô uest, hoặc thân của con thú nhà không tinh sạch, hoặc thân của con thú rừng không tinh sạch, hoặc thân của loài côn trùng nào không tinh sạch, mà không tự biết, thì sẽ bị ô uest và mắc tội. Khi ai, hoặc tự biết hay không biết, sẽ đụng đến sự ô uest nào của loài người, không cứ bị ô uest cách nào, thì cũng sẽ mắc tội. Khi ai nói sơ ý thề thốt làm ác hay là làm thiện, mặc dầu cách nào, trước không ngờ đến, rồi sau lại tự biết, thì ai đó sẽ mắc tội trong điều này hay là điều kia. Vậy, khi nào ai mắc tội về một trong các điều này, thì phải xưng mình**

phạm tội chi, rồi vì tội mình đã phạm, dẫn đến Đức Giê-hô-va một con cái trong bầy súc vật nhỏ, hoặc chiên cái hay là dê cái, dâng làm của lễ chuộc tội; thì thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người. Nếu không phương thế lo cho có một chiên cái hay là một dê cái được, thì phải vì tội mình đã phạm, đem đến cho Đức Giê-hô-va một cặp cu hay là cặp bồ câu con: một con dùng làm của lễ chuộc tội, một con dùng làm của lễ thiêu. Người sẽ đem cặp đó đến cho thầy tế lễ; thầy tế lễ sẽ dâng trước con dùng làm của lễ chuộc tội, vặn rút đầu gần nơi gáy cổ không gãy lìa ra; đoạn rảy huyết của con sinh tế chuộc tội trên một phía của bàn thờ; huyết còn dư lại thì vắt dưới chân bàn thờ; ấy là một của lễ chuộc tội. Còn chim kia, người phải tùy theo lệ đã định, dùng làm một của lễ thiêu. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ vì người đó làm lễ chuộc tội người đã phạm, thì tội người sẽ được tha. Nếu không phương thế lo cho có một cặp chim cu rừng hay là cặp bồ câu con được, thì người vì tội mình đã phạm, phải đem một phần mười ê-pha bột lọc làm của lễ chuộc tội, không nên đổ dầu trên và cũng không nên thêm nhũ hương, vì là một của lễ chuộc tội. Người sẽ đem bột đó đến cho thầy tế lễ; thầy tế lễ sẽ bốc một nắm làm kỷ niệm. và xông trên bàn thờ như cách xông của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va: ấy là một của lễ chuộc tội. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ vì người đó làm lễ chuộc tội người đã phạm về một trong mấy điều này, thì tội người sẽ được tha; bột còn dư lại sẽ thuộc về thầy tế lễ như trong cuộc của lễ chay vậy. Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Khi nào ai ở bất trung, lầm lỡ phạm đến vật thánh của Đức Giê-hô-va, thì ai đó vì sự mắc lỗi mình, phải dẫn đến Đức Giê-hô-va một con chiên đực không tì vết chi bắt ở trong bầy, đánh giá bằng siếc-lơ bạc, tùy theo siếc-lơ của đền thánh: ấy sẽ là một của lễ chuộc sự mắc lỗi. Người đó phải bồi thường và phụ thêm một phần năm giá trị của vật mình đã phạm đến nơi đền thánh, rồi giao vật đó cho thầy tế lễ. Thầy tế lễ sẽ dùng chiên con đực về của lễ chuộc sự mắc lỗi mà làm lễ chuộc tội cho người ấy, và tội người sẽ được tha. Khi nào ai phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà không tự biết, và làm điều không nên làm, thì ai đó sẽ mắc lỗi và mang lấy tội mình. Người vì sự lỗi mình phải dẫn đến thầy tế lễ một con chiên đực, không tì vết chi bắt trong bầy, tùy theo ý người đánh giá; rồi thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc lỗi cho người đã lầm lỡ phạm tội và không tự biết, thì lỗi người sẽ được tha. Ấy là của lễ chuộc sự mắc lỗi: người hẳn phải mắc lỗi cùng Đức Giê-hô-va vậy. Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Khi nào ai mắc tội phạm đến Đức Giê-hô-va, hoặc nói dối cùng người lân cận mình về đồ vật gửi hay là tin mà giao cho, hoặc về một tài vật trộm cắp, hoặc giật lấy của người lân cận mình; hoặc nếu xí được (*nhặt được*) một của mất mà nói dối về của đó, hoặc thề dối về một trong các việc người ta phạm tội được; khi nào đã phạm và mắc lỗi như vậy, thì phải trả lại vật mình đã ăn cắp, hoặc vật đã giật lấy, hoặc vật đã tin gửi cho, hoặc vật làm mất xí được (*nhặt được*), hoặc về các món người đã thề dối: người phải thường nguyên lại và phụ thêm một phần năm giá trị mà giao cho chủ vật đó ngày nào mình dâng của lễ chuộc sự mắc lỗi. Tùy theo sự đánh giá của người, người ấy phải bắt trong bầy một chiên đực không tì vết chi, dẫn đến thầy tế lễ mà dâng cho Đức Giê-hô-va dâng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi mình; thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va, thì lỗi người sẽ được tha, bất luận lỗi nào người đã mắc.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này không phải để cất luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, nhưng Ngài đến để làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập, vì Ngài với Giê-hô-va Đức Chúa Trời là một.

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng Ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Không được vào Nước Thiên đàng đồng nghĩa với việc không được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh Linh, vì nếu linh hồn nào không được tái sanh, thì không thể thấy được Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời), đồng nghĩa với việc linh hồn người đó không nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, vì những người đó đã không tin vào Lời Đức Chúa Trời đã chép.

Giăng 3:1-8: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở

cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.** Ni-cô-đem thưa rằng: **Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao?** Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần.** Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: **Các người phải sanh lại.** Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Nước mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán và được chép trong câu 5 trên, là nói về Lẽ thật, là **nước hằng sống của Đức Chúa Trời**, như Đức Chúa Jê-sus đã phán về những người nào tin Ngài sẽ nhận được.

Giăng 7:38-39: **Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy.** Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jê-sus chưa được vinh hiển.

Trong tất cả các dịch vụ thương mại của loài người xác thịt, thì việc thanh toán tiền mua hàng cũng như chuộc lại các vật đã bị thế chấp, cầm buộc là điều phải được tôn trọng, vì nếu người ta trả không đủ tiền, thì người ta không thể nhận được hàng mình muốn mua, muốn chuộc lại. Trong cuộc sống thuộc linh cũng vậy, việc ăn năn xưng ra các tội lỗi mình là phần quan trọng nhất mà người tin Chúa phải tôn trọng và làm theo.

Bài giảng đầu tiên mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã giảng là: **Các người phải ăn năn, vì Nước Thiên đàng đã đến gần.** (Ma-thi-ơ 3:2).

Bài giảng đầu tiên mà các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ đã giảng dạy là: **người ta phải ăn năn.**

Mác 6:1-13: **Đức Chúa Jê-sus đi khỏi đó, đến quê hương mình, có các môn đồ cùng đi theo.** Đến ngày Sa-bát, Ngài bắt đầu dạy dỗ trong nhà hội; thiên hạ nghe Ngài, lấy làm lạ mà nói rằng: **Người bởi đâu được những điều này? Sự khôn sáng mà người được ban cho là gì, và thể nào tay người làm được những phép lạ dường ấy? Có phải người là thợ mộc, con trai Ma-ri, anh em với Gia-cơ, Giô-sê, Giu-đê, và Si-môn chăng? Chị em người há chẳng phải ở giữa chúng ta đây ư? Chúng bèn vấp phạm vì cơ Ngài.** Song Đức Chúa Jê-sus phán cùng họ rằng: **Đấng tiên tri chỉ bị quê hương mình, bà con mình và trong nhà mình khinh để mà thôi.** Ở đó, Ngài không làm phép lạ nào được, chỉ đặt tay chữa lành một vài người đau ốm; và Ngài lấy làm lạ vì chúng chẳng tin. Rồi Ngài đi khắp các làng gần đó mà giảng dạy. Ngài bèn kêu mười hai sứ đồ, bắt đầu sai đi từng đôi, ban quyền phép trừ tà ma. Ngài truyền cho sứ đồ đi đường đừng đem chi theo hết, hoặc bánh, hoặc bao, hoặc tiền bạc trong dây lưng, chỉ đem một cây gậy mà thôi; chỉ mang dép, đừng mặc hai áo. Ngài phán cùng sứ đồ rằng: **Hễ nhà nào các người sẽ vào, hãy cứ ở đó, cho đến khi đi.** Nếu có chỗ nào, người ta không chịu tiếp các người, và cũng không nghe các người nữa, thì hãy đi khỏi đó, và phủ bụi đã dính chân mình, để làm chứng cho họ. **Vậy, các sứ đồ đi ra, giảng cho người ta phải ăn năn; đuổi nhiều ma quỷ, xức dầu cho nhiều kẻ bệnh và chữa cho được lành.**

Trách nhiệm của linh hồn người tin Chúa là phải nhớ lại những sự mình đã làm so chiếu với luật pháp của Đức Chúa Trời mà mình đã được nghe, đã được dạy cho biết, hầu cho trong sự ăn năn mà người ấy làm sạch mọi tội lỗi mình, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán:

Khải huyền 3:1-3: **Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Sạt-đe rằng: Đây là Lời phán của Đấng có bảy vì thần Đức Chúa Trời và bảy ngôi sao: Ta biết công việc người; người có tiếng là sống, nhưng mà là chết.** Hãy tỉnh thức, và làm cho vững sự còn lại, là sự hầu chết; vì Ta không thấy công việc của người là trọn vẹn trước mặt Đức Chúa Trời Ta. **Vậy hãy nhớ lại mình đã nhận và nghe đạo thể nào, thì giữ lấy, và ăn năn đi.** Nếu người chẳng tỉnh thức, Ta sẽ đến như kẻ trộm, và người không biết giờ nào Ta đến bắt người thành linh.

Khải huyền 3:14-22: **Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Đây là Lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng.** Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! **Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên Ta sẽ nhả người ra khỏi miệng Ta.** Vả, người nói: **Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ.** Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của Ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi

lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặng thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ Ta yêu thì Ta quả trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nay, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thảng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngôi Ta, như chính Ta đã thảng và ngồi với Cha Ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Để người tin Chúa có thể ăn năn được, thì không phải là vì người ấy nhờ sự khôn ngoan mình mà làm được điều này, nhưng là Đức Thánh Linh đã hành động trong lòng của người ấy và khiến người ấy ăn năn mà xưng ra các tội lỗi mình, để được sự tha thứ, vì sự ăn năn là đến từ Đức Chúa Trời.

Công vụ các sứ đồ 11:1-18: Các sứ đồ và anh em ở xứ Giu-đê nghe tin người ngoại cũng đã nhận lấy đạo Đức Chúa Trời. Khi Phi-e-rơ đã trở lên thành Giê-ru-sa-lem, có người tín đồ vốn chịu phép cắt bì trách móc người, rằng: Người đã vào nhà kẻ chưa chịu phép cắt-bì, và ăn chung với họ! Nhưng Phi-e-rơ đem mọi sự đã qua thuật cho họ theo thứ tự và từng điều, rằng: Ta đang cầu nguyện trong thành Gióp-bê, lúc đó ta bị ngất trí đi, thấy sự hiện thấy: có vật gì giống như cái khăn lớn, níu bốn chéo lên, từ trên trời sa xuống đến tận ta. Ta xem xét kỹ càng, thấy trong đó có các loài thú bốn cẳng trên đất, các thú rừng, các côn trùng và các loài chim trên trời. Ta lại nghe có tiếng phán rằng: Hỡi Phi-e-rơ, hãy chớ dậy, giết thịt và ăn. Ta thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy; vì không bao giờ có vật chi dơ dáy hay chẳng sạch vào miệng tôi đâu. Tiếng từ trời phán cùng ta lần thứ hai mà rằng: Chớ coi điều Chúa đã làm cho tinh sạch như là dơ dáy. Lời đó lặp lại ba lần, đoạn, thay thay đều thâu lại lên trời. Kia, cũng một lúc đó, ba người ở thành Sê-sa-rê chịu sai đến cùng ta, đã tới tận cửa nhà ta ở. Đức Thánh Linh truyền cho ta phải đi với ba người ấy, đừng nghi ngại gì. Nay, sáu người anh em đây đồng đi với ta, và chúng ta đều vào trong nhà Cọt-nây. Người này thuật lại cho ta thể nào tại nhà mình đã thấy một thiên sứ hiện đến và phán rằng: Hãy sai tới thành Gióp-bê, mời Si-môn cũng gọi là Phi-e-rơ đến đây. Người ấy sẽ nói cho người những lời, mà nhờ đó, người và cả nhà mình sẽ được cứu rỗi. Ta mới khởi sự nói, thì có Đức Thánh Linh giáng trên họ, cũng như ban đầu Ngài đã giáng trên chúng ta. Ta bèn nhớ lại Lời Chúa đã truyền rằng: Giảng đã làm phép báp-tem bằng nước; nhưng các người sẽ chịu phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh. Vậy, nếu Đức Chúa Trời đã ban cho họ cũng một ơn như cho chúng ta, là kẻ đã tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ, thì ta là ai, mà ngăn trở Đức Chúa Trời được? Tín đồ nghe bấy nhiêu lời xong, đều thỏa thuận và ngợi khen Đức Chúa Trời, rằng: Vậy Đức Chúa Trời cũng đã ban sự ăn năn cho người ngoại để họ được sự sống!

Vậy, nếu chúng ta được nghe tiếng của Đức Thánh Linh nhắc nhở chúng ta về trách nhiệm của linh hồn mình trước sự cứu chuộc của Ngài, thì chớ cứng lòng, nhưng hãy làm theo Lời của Chúa, hầu cho chúng ta sẽ nhờ Đức Thánh Linh mà nhận biết các tội lỗi mình, cùng những sự rửa sả đến từ tội lỗi của tổ phụ mình mà xưng ra trong sự ăn năn, để nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời mà được chuộc lại những sự mình đã mất bởi tội lỗi của chính mình và của tổ phụ mình, theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời đã định.

Hê-bơ-rơ 4:1-10: Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những Lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là Lời thề Ta đã lập trong cơn thịnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ của Ta!... Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ của Ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thơ của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay”, như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy.